

Số: /QĐ-UBND

Na Dương, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NA DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Khoản 5 Điều 116 và Điều 227 Luật Đất đai; Điều 44 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Đất đai;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 189/TTr-PKT ngày 16/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Hoàng Văn Xuân, địa chỉ thôn Làng Cống, xã Tân Thành, tỉnh Lạng Sơn được chuyển mục đích sử dụng 182,8m² đất trồng cây hàng năm khác (HNK) tại thửa số 94, tờ bản đồ số 86, bản đồ địa chính xã Na Dương, thôn Sơn Hà, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn sang mục đích đất ở tại nông thôn, hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình.

Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Thửa đất số 94 thuộc các đường còn lại thị trấn Na Dương, vị trí 1 là 840.000 đồng/m², vị trí 2 là 504.000 đồng/m², giá đất trồng cây hàng năm khác thuộc Nhóm I, vị trí 1 là 54.000 đồng/m².

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Theo quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thuế cơ sở 2 tỉnh Lạng Sơn: Xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất (nếu có), theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí...(nếu có); thông báo cho người được chuyển mục đích sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có).

2. Kho bạc Nhà nước khu vực VI - Phòng Giao dịch số 8: Thu tiền sử dụng đất phải nộp, thu phí, lệ phí... (nếu có); thu tiền sử dụng đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, phí, lệ phí... (nếu có).

3. Ông Hoàng Văn Xuân: Chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất; Tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có); thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất (nếu có).

4. Trung tâm phục vụ hành chính công của xã: Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình: Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thuế cơ sở 2 tỉnh Lạng Sơn;
- KBNN khu vực VI - Phòng GD số 8;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực Lộc Bình;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung phục vụ hành chính công xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Tuấn